

## KIM CƯƠNG ĐỈNH DU GIÀ THIÊN THỦ THIÊN NHÃN QUÁN TỰ TẠI BỒ TÁT TU HÀNH NGHI QUÝ KINH

QUYỀN THƯỢNG

Hán dịch: Chùa Đại Hưng Thiện \_ Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí BẤT  
KHÔNG phụng chiến dịch

Việt dịch: HUYỀN THANH

Ta y theo Kinh Du Già Kim Cương Đỉnh nói về Pháp tu hành thuộc Thân, Khẩu, Ý Kim Cương của Thiên Thủ Thiên Nhãn Quán Tự Tại Bồ Tát trong Liên Hoa Bộ.

Hành Giả nên theo vị A Xà Lê Du Già cầu nhận luật Nghi của Tâm Bồ Đề, vào Đại Mạn Trà La nhận Quán Đỉnh, trụ nơi Thắng Giải Hạnh Địa, xả bỏ thân mệnh tiền của, dũng mãnh tinh tiến, mang tâm Bi Mẫn, chẳng chán sinh tử, quyết định cầu chứng Thân Phổ Hiền Bồ Tát, phụng thờ chư Phật, vui tu thắng nghĩa Bát Nhã Ba La Mật, đầy đủ Từ Bi Hỉ Xả, làm lợi ích cho chúng Hữu Tình.

Hoặc ở nơi nhàn tĩnh, thắng địa trong núi. Hoặc ở chốn Già Lam thanh tịnh. Hoặc ở trước Tháp Xá Lợi...sửa soạn tịnh thất, xoa tô Đàm Trường (Maṇḍala) chung quanh treo phướng, bên trên dùng cái lọng tre. Ở mặt Tây của Đàm, đặt tượng Thiên Thủ Thiên Nhãn Quán Tự Tại Bồ Tát. Người trì tụng ở mặt Đông của Đàm đối diện trước tượng, rải cỏ tranh làm chỗ ngồi hoặc ngồi trên cái phẫu nhỏ thấp. Trên Đàm chia bày Man Trà La, bày hàng các Thánh Vị (vị trí của Chư Thánh), đặt 2 cái bình Ủ Già chứa đầy nước thơm, ở 4 góc Đàm đặt 4 cái Hiền Bình. Mỗi ngày lấy mọi thứ hoa mùa rải lên trên Đàm. Đem hương đốt, hương xoa (dầu thơm), đèn sáng, thức ăn uống với quả trái... gia trì rồi chia bày 4 bên để cúng dường.

Mỗi khi vào Đạo trường đều chân thành làm lễ, bày tỏ Sám hối, Tuỳ hỷ, Tinh Tiến, Hồi hướng, Phát nguyện. Liên vận tâm quán tưởng tất cả Như Lai tràn đầy khắp hư không với đầy đủ các tướng tốt đẹp đều nhập vào Pháp Giới Định. Lại quán thân của mình trụ ở trong hải hội của Phật. Liên kết Cảnh Giác Nhất Thiết Như Lai Án. Hai tay đè nấm Kim Cương quyền, Đàm Tuệ (2 ngón út) cùng móc nhau, duỗi thẳng 2 độ Tiến Lực (2 ngón trỏ) cùng đỡ nghiêng. Tụng Chân ngôn dâng Án 3 lần. Chân ngôn là:

“ÁN – phộc nhật lỗ để sắt-xá”

↳ OM VAJRA TIṢṬA HŪṂ

Do kết Án này tụng Cảnh Giác Chân ngôn thì tất cả Như Lai đều từ Định xuất ra. Người hành Chân ngôn nên tác niệm suy tư, khai cáo với chư Phật rằng: “Thân con ít phước ít tuệ, bị đắm chìm nơi biển khổ. Nay nương nhờ vào sức uy thần của chư Phật. Nguyện xin chư Phật đừng bỏ bản nguyện Đại Bi. Hãy rũ lòng Từ Bi xót thương, quan sát hộ niệm mà cứu vớt con.

Tất cả Như Lai ấy đều dùng Thần lực gia trì hộ niệm. Người tu Du Già được vô lượng phước, thân tâm tự tại.

\_ Tiếp, nên lễ Như Lai ở 4 phương để cầu thỉnh gia hộ. Trước tiên lễ tất cả Như Lai thuộc hàng A Súc Như Lai (Aksobhya Tathàgata) ở phương Đông. Người tu Du Già liền cúi toàn thân sát đất, kết Kim Cương hợp chưởng đưa dài lên đỉnh đầu, để trái tim sát đất, chí thành kính lẽ. Chân ngôn là:

**“ÁN – Tát phoc đát tha nghiệt đa – Bố nha bạt sa-tha năng dạ đa-ma nam – Nānḥ lý-dā đa, dạ ninh – Tát phoc đát tha nghiệt đa – phoc nhật-la tát đát phoc địa sắt-xá, sa-phoc hàm – hồng”**

« OM - SARVA TATHÀGATA PÙJA PASVÀNÀYA ATMÀNÀM NIRÙATA YÀMI - SARVA TATHÀGATA VAJRASATVA ADBIŞTA SVÀMAM-HÙM »

Do kết xá Thân Án, tụng Chân ngôn phụng hiến cúng dường kính lẽ. Người tu Du Già do làm lễ này cho đến khi thành Phật thường được Kim Cương Tát Đỏa (Vajrasatva) gia trì khiến cho viên mãn tâm Bồ Đề.

\_ Tiếp lễ tất cả Như Lai thuộc hàng Bảo Sinh Như Lai (Ratnasambhava Tathàgata) ở phương Nam. Như trước duỗi thân sát đất, kết Kim Cương Hợp chưởng đưa xuống trái tim, cúi vầng trán sát đất chí thành kính lẽ. Chân ngôn là:

**“ÁN – tát phoc đát tha nghiệt đa – Bố nhạ tị lệ ca dạ đa-ma nam – Nānḥ lý-dā đa, dạ minh – Tát phoc đát tha nghiệt đa – phoc nhật la, la đát-năng tị tiễn tả, sa phoc hàm – Đát-lạc”**

« OM - SARVA TATHÀGATA PÙJA ABHIŞEKÀYA ATMÀNÀM NIRYÀTA YÀMI - SARVA TATHÀGATA VAJRA RATNA ABHISIMCA SVÀMAM - TRAH »

Do kết Xá Thân Án, tụng Chân ngôn phụng hiến cúng dường kính lẽ. Người tu Du Già cho đến khi thành Phật địa, trong Địa thường được Hư Không Tạng Bồ Tát (Aka'sa garbha Bodhisatva) nhận cho quán đỉnh, viên mãn phước đức, đầy đủ các tướng tốt đẹp, thường làm Pháp Vương của 3 cõi.

\_ Tiếp lễ tất cả Như Lai thuộc hàng Vô Lượng Thọ Như Lai (Amitàyuḥ Tathàgata) ở phương Tây. Như trước kết Kim Cương Hợp chưởng đặt trên đỉnh đầu, để miệng sát đất chí thành kính lẽ.

**“ÁN – Tát phoc đát tha nghiệt đa – bộ nhạ bát-la mâu đát năng dạ đa-ma nam – Nānḥ lý dā đa, dạ minh – Tát phoc đát tha nghiệt đa – phoc nhật-la đat ma, bát la mâu đát dā, sa phoc hàm – Hật lị”**

« OM - SARVA TATHÀGATA PÙJA PRAVARTTANÀYA ATMÀNÀM NIRYÀTA YÀMI - SARVA TATHÀGATA VAJRA DHARMA PRAVARTTÀYA SVÀMAM - HRÌH »

Do kết Án Xá Thân và tụng Chân ngôn phụng hiến cúng dường lễ kính, cho đến khi thành Phật thường được Quán Tự Tại Bồ Tát (Avalokiteśvara bodhisatva) gia trì, đắc được Trí Tuệ viên mãn, chuyển bánh xe Diệu Pháp.

\_ Tiếp lễ tất cả Như Lai thuộc hàng Bất Không Thành Tựu Như Lai (Amogha siddhi Tathàgata) ở phương Bắc. Như trước duỗi thân, kết Kim Cương Hợp chưởng đặt ở trái tim, để đỉnh đầu sát đất, chí thành kính lẽ. Chân ngôn là:

**“ÁN - Tát phật đát tha nghiệt đa – Bố nhạ yết ma nê, a đa-ma nam – Nanh lý-dã đa, dạ minh – tát phật đát tha nghiệt đa – phật nhật-la yết ma cự lồ, sa-phật hàm – Ác”**

↳ OM – SARVA TATHÀGATA PÙJA KARMAÑI ATMÀNÀM NIRYÀTA YÀMI - SARVA TATHÀGATA VAJRA KARMA KURU SVÀMAM – AH

Do kết Xả Thân Án và tụng Chân ngôn phụng hiến cúng dường lễ kính, cho đến khi thành Phật thường được Kim Cương Nghiệp Bồ Tát (Vajra Karma Bodhisatva) gia trì. Ở thế giới của tất cả Phật thành tựu nghiệp cúng dường rộng lớn.

Sau đó, ngôi kiết già, chỉnh thân cho ngay ngắn rồi chính niệm, chẳng động các chi tiết, hé mắt, tĩnh lặng nhập vào bốn vô lượng Tâm Quán. Liên kết Định Án.

Thoạt tiên, nhập vào Từ Vô Lượng Tâm Định. Đem Tâm Tịnh ân cần duyên khắp tất cả Hữu tình thuộc 4 loài trong 6 nẻo đều đầy đủ Như Lai Tạng, sẵn có 3 loại Thân Khẩu Ý Kim Cương. Dùng lực công đức tu 3 Mật của Ta, nguyện cho tất cả Hữu tình ngang bằng với Phổ Hiền Bồ Tát (Samanta Bhodra Bodhisatva). Quán như vậy xong, liền tụng Đại Từ Tam Ma Địa Chân ngôn là:

**“Án – Ma hạ muội đát-la-dạ, sa-phả la”**

↳ OM MAHÀ MAITRÌYA SPHARA

Tiếp nên nhập vào Bi Vô Lượng Tâm Tam Ma Địa Trí. Dùng tâm Bi Mẫn duyên khắp tất cả Hữu tình thuộc 4 loài trong 6 nẻo chìm đắm trong biển khổ sinh tử, chẳng ngộ tự tâm, vọng sinh phân biệt, khởi mọi loại phiền não và tùy phiền não cho nên chẳng thông đạt được Chân Như bình đẳng như Hư không vượt qua hằng hà sa công đức. Dùng lực gia trì tu 3 Mật của Ta, nguyện cho tất cả Hữu tình ngang bằng với Hư Không Tạng Bồ Tát. Quán như vậy xong, liền tụng Đại Bi Tam Ma Địa Chân ngôn là:

**“ÁN – Ma hạ ca lồ noa dạ, sa-phả la”**

↳ OM – MAHÀ KÀRUNÀYA SPHARA

Tiếp nên nhập vào Hỷ Vô Lượng Tâm Tam Ma Địa Trí. Dùng Tâm Thanh tịnh duyên khắp tất cả Hữu tình thuộc 4 loài trong 6 nẻo xưa nay vốn thanh tịnh giống như hoa sen có tự tính thanh tịnh chẳng nhiễm bụi trần. Dùng lực công đức tu 3 Mật của Ta, nguyện cho tất cả Hữu tình ngang bằng với Quán Tự Tại Bồ Tát. Quán như vậy xong, liền tụng Đại Hỷ Tam Ma Địa Chân ngôn là:

**“ÁN – Truật đà bát-la mô ná, sa-phả la”**

↳ OM – ‘SUDDHA PRAMODA SOHARA

Tiếp nên nhập vào Xả Vô Lượng Tâm Tam Ma Địa Trí. Dùng Tâm Bình đẳng duyên khắp tất cả Hữu tình thuộc 4 loài trong 6 nẻo đều xa lìa Ngã, Ngã sở. Rời xa Uẩn, Giới và xa lìa Năng Thủ, Sở Thủ. Ở sự bình đẳng của Pháp vốn chẳng sinh, Tính tướng vốn Không (‘sūnya – Trống rỗng). Dùng lực công đức tu 3 Mật của Ta, nguyện cho tất cả Hữu tình ngang bằng với Hư không Khố Bồ Tát (Aka’sa garja Bodhisatva). Quán như vậy xong, liền tụng Đại Xả Tam Ma Địa Chân ngôn là:

**“ÁN – Ma hộ bệ khất-sái, sa-phả la”**

↳ OM - MAHÀ UPEKṢA SPHARA

Bậc Du Già do tu tập 4 Vô lượng Tâm định, tụng 4 Vô lượng Tâm Chân ngôn thì sau này hết thảy mọi loại Ma nghiệp chướng nạn của người, Trời thảy đều trừ diệt. Trong thân gom chứa vô lượng phước tụ. Tâm được điều nhu, kham nhẫn, tự tại.

Tiếp kết Ấn Kim Cương Hợp chướng. Đem 10 Độ (10 ngón tay), bên phải đè bên trái, cùng tự chài chéo nhau liền thành. Chân ngôn là:

**“ÁN – phật-nhật-la nhạ ly”**

« OM VAJRA JALI

Do kết Ấn Kim Cương Hợp chướng sẽ mau được đầy đủ Ba La Mật và được 10 món tự tại.

Tiếp kết Ấn Kim Cương PhẬc. Liên dùng Ấn trước đem 10 Độ (10 ngón tay) cùng cài chéo nhau bên ngoài rồi nắm thành quyền, liền thành. Chân ngôn là:

**“ÁN – phật-nhật-la mān đà”**

« OM VAJRA BANDHA

Do kết Ấn Kim Cương PhẬc, bậc Du Già sẽ mau được mãn túc 10 Địa.

Tiếp kết Ấn Tồi Thập Chủng Chướng (đập nát 10 loại Chướng) Kim Cương PhẬc. Như trước kết Ấn Kim Cương PhẬc, rồi đem Ấn vỗ 3 lần trên trái tim liền thành. Chân ngôn là:

**“ÁN – phật-nhật-la mān đ2, đát-la tra”**

« OM VAJRA BANDHA TRAT

Do kết Ấn này hay đập nát 10 loại Chướng Hoặc trong Tâm, liền hiển hiện phát huy Thân Khẩu Ý Kim Cương.

Tiếp kết Ấn Kim Cương Biến Nhập. Dựa vào Ấn Kim Cương PhẬc lúc trước. Co Thiền Trí (2 ngón cái) vào lòng bàn tay đều vịn Giới Phương (2 ngón vô danh) rồi đặt Ấn lên trái tim. Chân ngôn là:

**“ÁN – phật-nhật-la, phê xá, ác”**

« OM VAJRA AVI’SA AH

Do kết Ấn này thì 3 Mật Kim Cương trong thân của bậc Du Già đều được thuận phục, gia trì chẳng mất.

Tiếp kết Ấn Kim Cương Quyền Tam Muội Gia. Dựa theo Ấn Kim Cương biến nhập lúc trước. Co Tiến Lực (2 ngón trỏ) nắm lưng Thiền Trí (2 ngón cái) liền thành. Chân ngôn là:

**“ÁN – phật-nhật-la māu sất-trí, noan”**

« OM VAJRA MUŠTI VAM

Do kết Ấn Kim Cương Quyền Tam Muội Gia thì Thân Khẩu Ý Kim Cương hợp làm một thể. Người tu Du Già mau được tất cả thành tựu.

Tiếp kết Ấn Tam Muội Gia. Dựa theo Ấn Kim Cương PhẬc lúc trước. Dựng thẳng Nhãm Nguyên (2 ngón giữa) cùng hợp nhau liền thành. Tụng Chân ngôn 3 biến. Chân ngôn là:

**“ÁN – tam ma dã, sa-đát-nam”**

« OM SAMAYA STVAM

Liền quán thân mình ngang bằng với Kim Cương Tát Đỏa ở tại vành trăng. Lại quán Kim Cương Tát ĐỎa hiện ở trước thân như hình ảnh trong gương, và hai thân

đối diện nhau không có gì sai khác. Do kết Án này tụng Chân ngôn, quán niêm tương ứng cho nên liền được làm Chủ Tể ở tất cả Án.

Tiếp kết Án Đại Tam Muội Gia Chân Thật. Hai tay kết Kim Cương Phộc, co Nhẫn Nguyện (2 ngón giữa) vào trong lòng bàn tay sao chomặt ngón hợp nhau, duỗi thẳng Đàm Tuệ (2 ngón út) Thiên Trí (2 ngón cái) cùng hợp nhau. Đem đầu nhón Nhẫn Nguyện (2 ngón giữa) luôn tiếp chạm trên trái tim. Chân ngôn là:

**“ÁN – Tam ma dã, Hộc – Tố la đa, sa-đát-noan”**

« OM SAMAYA HOH SURATA STVAM »

Do kết Án này cảnh giác Kim Cương Tát Đỏa trong thân của bậc Du Già dùng uy thần gia trì cho Hành giả mau được thân Phổ Hiền Bồ Tát.

Tiếp kết Án Tam Thế Thắng Bồ Tát. Hai tay đều nắm Kim Cương quyến, tay phải đặt trên tay trái, đặt Đàm Tuệ (2 ngón út) ngược bên cùng móc nhau, duỗi thẳng Tiến Lực (2 ngón trỏ). Để Án ngang trái tim, tụng Chân ngôn 3 biến. Chân ngôn là:

**“ÁN – Tốn bà nãnh, Tốn bà Hồng – Ngật-la hận-noa ngật-la hận-noa, Hồng – Ngật-la hận-noa bạt dã Hồng – A năng dã hộc, bà nga noan phộc nhật-la Hồng, phát-trा”**

« OM SUMBHANI SUMBHA HÙM - GRHNNA GRHNNA HÙM - GRHNNA-APAYA HÙM - ÀNAYA HOH - BHAGAVAM VAJRA HÙM PHAT »

Liền nhập vào Kim Cương Phấn Nộ Uy Quang Xí Thịnh Tam Thế Thắng Tam Ma Địa. Vị Bồ Tát này có 4 mặt đều phẫn nộ, 8 cánh tay đều cầm khí trượng, chân trái đạp lên Tự Tại Thiên, chân phải đạp lên Ô Ma Phi (Uma – vợ của Tự Tại Thiên) như thế chữ Đinh (丁), toàn thân bốc lửa sáng rực như kiếp Hỏa Tai. Đây tức là Thắng Thánh Giả Tam Ma Địa Quán. Người tu Du Già nên trụ Tâm Bồ Đề, khởi Bi Mẫn thâm sâu, diệt trừ chướng ngại của Người, Trời cả bên trong lẫn bên ngoài. Liền đem Án xoay bên trái 3 vòng Tịch trừ chướng ngại rồi xoay bên phải 3 vòng, lớn nhỏ tùy ý, kết làm Giới phuơng nay. Liền Án lên trái tim, vầng trán, cổ họng, đỉnh đầu đều tụng 1 biến rồi buông Án trên đỉnh đầu.

Do kết Án, tụng Chân ngôn, trụ Phấn Nộ Tam Ma Địa này thì hết thảy nghiệp chướng phiền não ở trong thân, dùng lửa Tuệ mãnh lợi của Kim Cương thiêu đốt hết không còn sót.

Tiếp, kết Án Liên Hoa Tam Muội Gia. Dựa theo Kim Cương Phộc lúc trước, đều dựng thẳng Đàm Tuệ (2 ngón út), Thiên Trí (2 ngón cái) hợp nhau rồi đặt ở trên miệng. Tụng Chân ngôn là:

**“ÁN – phộc nhật-la bạt ná-ma Tam ma gia, Sa-đát-noan”**

« OM - VAJRA PADMA SAMAYA STAVAM »

Bậc Du Già suy tư là: “Nay thân này của Ta ngang bằng với Quán Tự Tại Bồ Tát”. Tưởng tay trái để ngang trái tim cầm hoa sen, tay phải làm thế bóc hoa, trụ ở vành trăng tròn, mỗi mỗi phải rõ ràng.

Do kết Án này, tụng Chân ngôn gia trì cho nên mau được thành tựu tất cả Tam Ma Địa, tất cả phuơng tiện Bát Nhã Ba La Mật.

Tiếp kết Án Tam Ma Địa. Dựa theo Kim Cương Phộc lúc trước, ngửa lên trên Già phu (thế ngồi kiết già) co lóng giữa của Tiến Lực (2 ngón trỏ) sao cho lưng ngón

tự nhau, dùng Thiên Trí (2 ngón cái) cùng nắm ở trên Tiến Lực (2 ngón trỏ). Liên tụng Chân ngôn là:

“ÁN – Tam ma địa bạt ná-minh, ngặt-lý”

« OM SAMĀDHĪ PADME HRÌH »

Bậc Du Già chỉnh thân ngay ngắn, ngồi thẳng, an nhiên chẳng động. Tưởng thân mình ở trong Hải hội của tất cả Như Lai. Quán mỗi một thân Phật nhỏ nhiệm giống như hạt mè, có đầy đủ tướng tốt đẹp, mỗi mỗi thật rõ ràng. Liên nhập vào Quán Tự Tại Bồ Tát Quán Trí, khởi suy tư là: “Tất cả Pháp xưa nay vốn thanh tịnh, Ta cũng thanh tịnh. Ở trong thế gian, Tham ái được thanh tịnh thì sự giận dữ cũng thanh tịnh. Ở trong thế gian, tất cả Trần cấu (bụi dơ) được thanh tịnh ắt các tội cũng thanh tịnh. Do ở thế gian, tất cả Pháp được thanh tịnh nên tất cả Hữu tình cũng thanh tịnh. Ở thế gian, Bát Nhã Ba La Mật (prajñā pāramita) được thanh tịnh ắt Tát Bà Nhã (Sarva jñā – Nhất Thiết Trí) cũng thanh tịnh”.

Bậc Du Già tác quán này xong ắt thân tâm đột nhiên thanh tịnh. Liên tụng Thông Đạt Tâm Chân ngôn là:

“ÁN – Tức đa, bát-la đề phệặng ca lõ nhĩ”

« OM CÍTTA PRATIVEDHAM KARA UMI »

Bậc Du Già tụng không có hạn số sẽ chứng 2 Vô Ngã (Nhân Vô Ngã, Pháp Vô Ngã), hiển hiện Như Lai Tạng, chứng tâm Bồ Đề viên mãn. Liên tụng Bồ Đề Tâm Chân ngôn là:

“ÁN – Mạo địa tức đa, mẫu bát-đạt ná, dạ nhĩ”

« OM BODHICITTAM UTPĀDA YĀMI »

Liền nhắm mắt, lắng tâm, quán ngay trong lồng ngực của thân mình có vành trăng tròn trăng tinh khiết trong sạch. Nhất tâm chuyên chú chẳng duyên theo việc khác. Ở trên Viên Minh (vành sáng tròn) tưởng có 1 hoa sen tám cánh, chính giữa hoa sen quán chữ Hật-lý (            - HRÌH) như màu pha lê hồng. Liên tụng Gia Trì Liên Hoa Chân ngôn là:

“ÁN – Đề sất-xá bạt ná-ma”

« OM TIṢṬA PADMA »

Tưởng hoa sen ấy lớn dần cho đến khi tràn đầy khắp cả: Tiểu Thiên Thế giới, Trung Thiên Thế giới và Đại Thiên Thế giới. Bông hoa đó có đủ ánh sáng lớn chiếu diệu chúng sinh trong 6 nẻo, diệt trừ tất cả khổ não làm cho họ được được an lạc vui tươi. Liên tụng Dẫn Liên Hoa Chân ngôn là:

“ÁN – Sa-phả la bát ná-ma”

« OM SPHARA PADMA »

Lại tưởng hoa sen đó thu nhỏ dần dần cho đến khi bồng thân của mình. Liên tụng Liên Hoa Chân ngôn là:

“ÁN – Tăng hạ la, bát ná-ma”

« OM SAMHARA PADMA »

Lại tưởng tất cả Như Lai trong hư không nhập vào trong hoa sen này hợp làm một thể. Hoa sen đó biến thành Quán Tự Tại Bồ Tát có thân màu pha lê hồng, ngồi trên đài hoa sen, đầu đội mao báu, trong mao có một vị Hóa Phật, mỗi mỗi thật rõ

ràng. Dùng Tâm quyết định quán như vậy xong, liền tụng Tự Thân Thành Bảo Tôn Du Già Chân ngôn là:

**“ÁN – Phộc nhật-la đạt mô hàm”**

« OM VAJRA DHARMA UHAM

Do tụng Chân ngôn gia trì cho nên thân của bậc Du Già tương đồng với Thân Bản Tôn không có sai khác.

Tiếp, kết Án Gia Trì. Dựa theo Kim Cương Phộc lúc trước, hợp thẳng Tiến Lực (2 ngón trỏ) rồi hơi co lại, hợp thẳng Tiến Lực (2 ngón trỏ) rồi hơi co lại như hoa sen. Kèm thẳng Thiền Trí (2 ngón cái) liền thành. Đem Án gia trì 4 nơi là: trái tim, vầng trán, cổ họng, đỉnh đầu đều tụng 1 biến, Chân ngôn là:

**“ÁN – phộc nhật-la đạt ma địa sắt-sa, sa-phộc hàm”**

« OM VAJRA DHARMA ADHIŚTA SVĀMAM

Do kết Án này gia trì cho nên người tu hành có uy đức tự tại, xa lìa các chướng, mau được thành tựu Du Già của Bản Tôn.

Tiếp kết Án Phật Bảo Quang Quán Đỉnh. Dựa theo Kim Cương Phộc lúc trước, dựng thẳng Nhẫn Nguyện (2 ngón giữa) Tiến Lực (2 ngón trỏ) cùng dựa nhau như hoa sen. Đặt Án ở trên vầng trán, tụng Chân ngôn 3 biến. Chân ngôn là:

**“ÁN – Đát tha nghiệt đà, đạt ma, Hồng”**

« OM TATHĀGATA DHARMA HŪM

Do kết Án này với tụng Chân ngôn sẽ được mao báu quán đỉnh của Vô Lượng Thọ Như Lai.

Tiếp kết Án Liên Hoa Man. Hai tay đều nắm Liên Hoa Quyền đặt ngang vầng trán như tóc xoắn ốc, cùng xoay 3 vòng. Liền chia hai tay vòng đến sau đỉnh đầu cũng xoay ba vòng rồi theo hai bên hạ xuống từ từ như thế rũ giải mõi. Bắt đầu từ độ Đàm Tuệ (2 ngón út) thứ tự buông tán 10 độ (10 ngón tay). Tụng Chân ngôn là:

**“ÁN – Bạt ná-ma, ma lê, đạt ma, Hật-lý, Hàm”**

« OM PADMA MĀLE DHARMA HRĪH HŪM

Do kết Liên Hoa Man Án sẽ được làm Pháp Vương trong Liên Hoa Bộ.

Tiếp kết Án Kim Cương Giáp Trụ. Hai tay đều nắm Kim Cương Quyền, duỗi thẳng Tiến Lực (2 ngón trỏ) ở 2 đầu ngón tưởng 2 chữ ÁN CHÀM [chữ ÁN ( 安 - OM) ở đầu ngón trỏ phải, chữ CHÀM ( 駄 - TUM) ở đầu ngón trỏ trái]. Liền tụng Bị Giáp Trụ Chân ngôn là:

**“ÁN – phộc nhật-la ca phộc tả, phộc nhật-lý cự lỗ, phộc nhật-la, phộc nhật-la, hàm”**

« OM VAJRA KAVACE VARÌ KURU VAJRA VAJRA HŪM

Tùy tụng Chân ngôn, đem 2 độ Tiến Lực (2 ngón trỏ) bắt đầu trên trái tim cùng xoay 3 vòng rồi chia ra đến phía sau lưng cũng cùng xoay. Tiếp đến rốn cũng cùng xoay. Tiếp quanh đầu gối phải lại đến sau lưng cũng cùng xoay. Tiếp đến sau eo rồi trở về trước trái tim. Tiếp xoay ở vai phải, tiếp xoay ở vai trái, tiếp đến cổ họng, lại đến sau cổ rồi lại lên trước trán rồi đến sau ót. Mỗi chỗ đều xoay ba vòng. Như trước từ từ hạ xuống 2 bên như thế giải mõi, từ Độ Đàm Tuệ (2 ngón út) buông rải theo thứ tự

10 Độ (10 ngón tay). Rồi dùng 2 tay xoay chuyển Quyền như múa đến khi ngang trái tim, vỗ chuồng 3 lần. Liêng tụng Phách Chuồng Chân ngôn là:

**“ÁN – Bát ná-ma, đỗ sử-dã, hộc”**

« OM PADMA TUŞYA HOH

Do kết Kim Cương Giáp Trụ Ấm cho đến khi thành Phật, ở tất cả nơi tất cả đời thường mặc Giáp Trụ Đại Từ Kim Cương để trang nghiêm Thân Tâm, cầu Tất Địa Thế gian và Xuất Thế gian đều mau chóng thành tựu, các chuồng Tỳ Na Dạ Ca (Vināyaka) ở bên trong và bên ngoài chẳng có thể xâm nhiễu được. Do tụng Kim Cương Phách Chuồng nên tất cả Thánh chúng thảy đều vui vẻ.

Tiếp ở trong khoảng hư không ở phương dưới, tướng chữ HÁM ( - Ham) màu đen huyền đậm, lớn dần dần thành Đại phong luân.

Ở trên Phong luân tướng chữ NOAN ( - Vam) màu trắng dần dần to lên cùng tương xứng với Phong Luân biến thành Thủ Luân.

Ở trên Thủ Luân, tướng chữ BÁT-LA ( - pra) màu vàng xứng với Thủ Luân, thành con rùa màu vàng.

Ở trên lưng con rùa, tướng chữ TỐ ( - Su) biến thành núi Diệu cao (Sùmeru – Núi Tu Di) được tạo thành bởi 4 báu. Lại tướng chữ KIẾM ( - Kam) biến thành ngọn núi vàng có 7 lớp vây quanh.

Liền ở trong khoảng hư không bên trên núi Diệu Cao, tướng Đức Phật Tỳ Lô Giá Na (Vairocana Buddha). Từ mọi lỗ chân lông trên tôn thân Ngài tuôn ra mưa sưa thơm rưới lên 7 dãy núi thành biển sữa thơm có 8 công đức.

Ở trên đỉnh núi Diệu Cao, tướng có hoa sen 8 cánh lớn. Ở trên hoa sen có 8 cây trụ Kim Cương lớn tạo thành lầu góc báu. Ở trong lòng hoa sen, tướng chữ HỐT-LÝ ( - Hṛīḥ). Từ chữ này tỏa ra ánh sáng lớn chiếu khắp tất cả Thế giới Phật, hết thảy chúng sinh đang chịu khổ não được ánh sáng ấy soi chạm đến đều được giải thoát.

Ở trong ánh sáng lớn này hiện ra Đức Thiên Thủ Thiên Nhãnh Quán Tự Tại Bồ Tát đầy đủ vô lượng tướng tốt đẹp, uy đức lừng lẫy, 10 vị Ba La Mật Bồ Tát vây quanh, 8 vị Cúng Dường Bồ Tát trụ ở Bản vị.

Ở 4 góc của lầu góc báu có 4 vị Bồ Tát là Bạch Y, Đại Bạch Y, Đa La, Tỳ Câu Đê cùng với vô lượng chúng trong Liên Hoa Bộ trước sau vây quanh, dùng 8 Bộ của chư Thiên làm quyến thuộc.

Như vậy quán tướng vô lượng Thánh chúng với Bản Tôn cho thật rõ ràng, đừng để quên mất thứ tự.

Liền kết Ấm Tài Phát Ý Chuyển Pháp Luân Bồ Tát. Hai tay liền nắm Kim Cương Quyền, Tiến Lực (2 ngón trỏ) Đàm Tuệ (2 ngón út) cùng móc cột nhau. Liền tụng Chân ngôn là:

**“ÁN – PhẬc nhât-la chƯorC ngat-la Hōng – Nhược, Hōng, Noan, Hoc”**

« OM VAJRA CAKRA HŪṂ - JAṂ HŪṂ VAM HOH

Liền đem Ấm đặt trên Đàm ở trước Thân tức thành Liên Hoa Bộ Thế Giới Điều Phục Đại Man Trà La.

Đem Ấm an trên trái tim tức Thân của mình thành Đại Man Trà La.

Đem Ấm chạm vào tượng Bản Tôn. Tượng ấy hoặc vẽ, hoặc đúc, hoặc tô đắp đều thành Đại Man Trà La.

Đem Ấm đặt trong hư không ở trước thân tức khắp cả Giới Hư không thành Đại Man Trà La.

Người tu hành, giả sử có vượt Pháp, lầm mất 3 nghiệp, phá Tam Muội Gia Giới. Do kết Ấm này gia trì cho nên trừ các lỗi, liền được viên mãn.

Tiếp kết Ấm Phổ Thỉnh Cảnh Giác Nhất Thiết Thánh Chúng. Như trước kết Kim Cương PhẬc, dựng thẳng Nhãm Nguyện (2 ngón giữa), co Tiến Lực (2 ngón trỏ) như móc câu, liền thành. Người tu Du Già nên dùng PhẬm Âm thanh nhã, tụng Cảnh Giác Thánh Chúng Chân ngôn 3 biến để cảnh giác bản Tôn, 10 vị Ba La Mật Bồ Tát và Thánh chúng trong Liên Hoa Bộ. Chân ngôn là:

1. A dạ tứ, thi già-lãm, tố nghiệt-dá, chỉ-nhƯong phệ nga đa.
2. Nhất bát-la noa nhĩ đán đế, phộc la tát đát-phộc vị ngặt-la ma.
3. Ca lõi tứ đát noan, phộc la ná, ma hạ ma la
4. A tản noa ca tát đát-phộc, vị thuật địa ca la ca
5. Đát đát-lệ nan, đế la diêm, đế la diêm
6. Vĩ la diêm, vĩ la diêm
7. A la la ngặt-lý bá ma dã – Sa phộc hạ

Liền kết Ấm Thiện Triệu Tập Phật Bồ Tát. Tức phân chia Ấm trước, giao cánh tay trước ngực, bên phải đè bên trái. Dùng Nhãm Thiền (ngón giữa phải, ngón cái phải) Nguyện Trí (ngón giữa trái, ngón cái trái) búng tay. Liền tưởng tay trái mở bung Kim Cương Kiền Trí (Vajra ghamatā – cái chuông Kim Cương), tay phải cầm chày Kim Cương Độc Cổ đánh, tiếng vang thấu suốt 10 phương thế giới. Chư Phật, Bồ Tát, tất cả Thánh chúng nghe xong thấy đều tập hội ở trong Hư không trên Mạn Trà La. Bậc Du già liền trụ vào Quán Tự Tại Bồ Tát Tam Ma Địa, liền thông đạt 108 danh tán (bài tán 108 tên) của Liên Hoa Bộ, lễ khắp tất cả Thánh chúng. Tụng Tán Thán là:

1. Nhạ dã độ môt-lị noa la hướng khu nhạ tra kế xá ca la bả đà lãm
2. Bát ná-ma phộc lăng nga duệ sắt-trí đát-la dã, mật đát-la, sa hạ sa-la bộ-trâm sa đát đa, na mặc sa cật lị.
3. Đố bỉ vĩ nẽ-dã đà la, nĩ phộc nga nãm
4. A hạ ma phộc lộ chỉ đế thấp-phộc la, canh lam sa đa đan bát-la noa đa
5. Bá ná-ma la nga nñinh ma lam
6. Ca ma la nga mñuu đáp hàm
7. Lộ ca nñang tha, mạn đà mính
8. Tát phộc truật đà tất-địa-dã tả

Tiếp kết Ấm Mā Đầu Minh Vương Câu. Hai tay kết Kim Cương PhẬc, co Tiến Lực (2 ngón trỏ) như móc câu hướng về thân trệiu mời, tụng Chân ngôn 3 biến. Chân ngôn là:

“ÁN – Hạ dã ngặt-lị phộc. Ma hạ bả ná-mang cự xá, yết la-sái dã thước già-la. Tát phộc bả ná-ma củ la, Tam ma diêm. Bá ná-mang cự xá đà la, Hồng, nhƯợc”

« OM - HÀYAGRIVA MAHÀ PADMA ANKU'SA AKARŞÀYA  
‘SÌGRAM - SARVA PADMA KÙLA SAMAYAM PADMA ANKU'SA DHÀRA -  
HÙM JAH »

Do kết Ấn này thỉnh triều thời tất cả Thánh chúng thảy đều tập hội.

Tiếp kết Ấn Bất Không Quyến Sách Bồ Tát. Hai tay chắp Liên Hoa Hợp Chưởng, Tiến Lực (2 ngón trỏ) Thiền Trí (2 ngón cái) tác Kim Cương Phộc, đưa ngón cái phải vào trong hổ khẩu của tay trái. Liền tụng Chân ngôn là:

“ ÁN – A mô già bá ná-ma bả xả. Cự lõ đà yết-la sai dã. Bát-la phệ xả dã,  
ma hạ bá thâu bá để, Diễm ma, phộc lõ noa, cự phệ la, một-la hám-ma, phệ sai đà  
la. Bát ná-ma cự la Tam ma diễm, Hồng HỒNG ”

« OM - AMOGHA PADMA PÀ'SA KRODHA AKARŞÀYA -  
PRAVE'SÀYA, MAHÀ PÀ'SUPÀTI, YAMA, VARUNA, KUBERA, BRAHMA,  
VE'SADHÀRA - PADMA KULA SAMAYAM HÙM HÙM »

Do kết Ấn này thì tất cả Thánh chúng đều thành Dẫn Nhập Đại Mạn Trà La.

Tiếp kết Ấn Liên Hoa Tỏa Bồ Tát. Hai tay chắp Liên Hoa Hợp Chưởng. Tiến Lực (2 ngón trỏ) Thiền Trí (2 ngón cái) tác Kim Cương Phộc đều vịn nhau như cái vòng. Liền tụng Chân ngôn là:

“ ÁN – Bá ná-ma sa bố-tra mǎn đà. Tát phộc bá ná-ma cự la Tam ma dạ xí  
già-lam. Hồng, Noan ”

« OM - PADMA SPHOТА BANDHA - SARVA PADMA KULA  
SAMAYAM SÙGRAM - HÙM VAM »

Tiếp kết Ấn Liên Hoa Câu Ma La. Chắp Liên Hoa Hợp Chưởng, co Thiền Trí (2 ngón cái) vào trong lòng bàn tay đều đặt ở khoảng giữa của Đàm Tuệ (2 ngón út) Giới Phương (2 ngón vô danh). Liền tụng Chân ngôn là:

“ ÁN – Sát mạo khư, sa nǎng đắc-cự ma la, phệ sai đà la, bát ná-ma cự la  
Tam ma diễm. Tát phộc mǎu nại-lam mǎn đà. Tát phộc tất đà dụ mính, bát-la duệ  
sai, bá ná-ma phệ xả, ác, ác, ác, ác ”

« OM - SADMUKHA SANASA KÙMALA VE'SADHÀRA PADMA  
GHAMTÀYA VE'SÀYA - SARVA PADMA KÙLA SAMAYAM - SARVA  
MUDRAM BANDHA - SARVA SIDDHÀYA ME PRAYUŞAI - PADMA VE'SA  
AH AH AH AH »

Do kết Ấn này tụng Chân ngôn 3 biến thì tất cả Thánh chúng đều rất vui vẻ.

Tiếp hiến nước thơm Ủ Già. Hai tay nâng vật đựng Ủ Già, dâng hiến ngang vầng trán, tụng Chân ngôn 7 biến, tưởng rửa hai chân của tất cả Thánh chúng. Chân ngôn là:

“ Ná mô tam mǎn đà mǎu đà nam. ÁN – nga nga nǎng. Tam ma sam ma, sa  
phộc-ha ”

« NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM »

OM GAGANA SAMA ASAMA - SVÀHÀ

Bậc Du Già hiến Ủ Già thời việc hy vọng trong tâm liền phát nguyện, khải bạch Thánh giả nơi cầu Tất Địa của Ta, nguyện mau thành tựu.

Tiếp kết Ấн Liên Hoa Hy Hý Bồ Tát. Chắp Liên Hoa Hợp Chưởng, dựng kèm Thiền Trí (2 ngón cái) hơi co lại, đặt ở trên trái tim, liền thành.

Bậc Du già quán tưởng thân mình ngang đồng với Hy Hý Bồ Tát. Tưởng từ trong trái tim tuôn ra vô lượng Hy Hý Bồ Tát, cúng dường bǎn Tôn với tất cả Thánh chúng. Liên Hoa Hy Hý Chân ngôn là:

**“ÁN – Bá ná-ma, la té, la nga dã, ma hạ nhĩ vĩ, la nga, bố nhẹ, Tam ma dã, Hồng”**

« OM PADMA RATI - RÀGAYA MAHÀ DEVI - RÀGA PÙJA SAMAYA - HÙM »

Do kết ấn này tụng Chân ngôn cúng dường nên chẳng bao lâu đạt được Như Lai Địa, trụ Pháp viên, hiện Pháp Lạc Trụ, chứng Vô Thượng Bồ Đề.

Tiếp kết Ấn Liên Hoa Man Bồ Tát. Liền dùng Ấn trước, duỗi cánh tay hướng về phía trước, nâng lên ngang bằng vầng trán. Vận tưởng từ trán tuôn ra vô lượng Liên Hoa Man Bồ Tát với tất cả Thánh chúng. Liên Hoa Man Chân ngôn là:

**“ÁN – Bát ná-ma ma lệ, Tị thấu tả, Tị sai ca, bố nhẹ, tam ma dã, Hồng”**

« OM PADMA MÀLE ABHISIMCA ABHŞEKA PÙJA SAMAYA HÙM »

Do kết Ấn này tụng Chân ngôn cúng dường cho nên đạt được đầy đủ tướng tốt, sẽ làm Pháp Vương của 3 cõi.

Tiếp kết Ấn Liên Hoa Ca Tán Bồ Tát. Liền đem Ấn lúc trước hạ xuống ngang rốn, chắp Liên Hoa Hợp Chưởng đưa dần dần lên trên đến miệng. Đưa Ấn từ miệng hướng về phía trước hạ tuôn chảy xuống dưới. Tưởng từ miệng tuôn ra vô lượng Liên Hoa Ca Tán Bồ Tát, cúng dường Bǎn Tôn với tất cả Thánh chúng. Liên Hoa Ca Tán Chân ngôn là:

**“ÁN – Bả ná-ma nghĩ đế, nga ná, nghĩ đà, Bố nhẹ tam ma duệ, Hồng”**

« OM PADMA GÌTA - GATHA GÌTA - PÙJA SAMAYE HÙM »

Do kết Ấn này tụng Chân ngôn cúng dường nên chẳng bao lâu sẽ đủ 64 loại Phạm Âm, 4 Vô Ngại Biện, hay ở vô lượng Thế giới chuyển bánh xe Đại Pháp.

Tiếp kết Ấn Liên Hoa Vũ Bồ Tát. Hai tay đều nắm Liên Hoa Quyền. Trước tiên ở bên phải ngực trợ nhau xoay chuyển như múa, tiếp ở bên trái ngực cũng trợ nhau xoay chuyển như thế múa, tiếp ở bên gò má phải, tiếp ở bên gò má trái, xoay chuyển như trước. Tụng Chân ngôn chẳng gián đoạn. Cuối cùng chắp Liên Hoa Hợp Chưởng đặt ở trên đỉnh đầu. Tưởng từ đỉnh đầu tuôn ra vô lượng Liên Hoa Vũ Bồ Tát, cúng dường Bǎn Tôn với tất cả Thánh chúng. Liên Hoa Vũ Chân ngôn là:

**“ÁN – Bả ná-ma nanh-lật để duệ. Tát phộc bố nhẹ, bát-la vật đà năng, tam ma duệ, Hồng”**

« OM PADMA NR̄TYE - SARVA PÙJA PRAVARTTA-NA SAMAYE HÙM »

Do kết Ấn này tụng Chân ngôn cúng dường nên sẽ được 3 loại Tán Tật Ý Thành Thân, trong khoảng sát na ở vô lượng Thế giới tác Thân thông Du Hý lợi lạc Hữu tình, rộng làm Phật sự.

Tiếp kết Ấн Liên Hoa Phần Hương Bồ Tát. Hai tay chắp Liên Hoa Hợp Chuồng. Tưởng từ Ấn tuôn ra mây biển hương thơm màu nhiệm tràn khắp Pháp giới, cúng dường tất cả Như Lai Hải hội. Liên Hoa Phần Hương Chân ngôn là:

**“ÁN – Bả ná-ma độ há, bố nhạ Tam ma duệ bát-la hạ-la ná dã. Bả ná-ma cự la ná dĩ đế, ma hạ nga ni kế. Bả ná-ma la đẻ hồng”**

« OM PADMA DHÙPA PÙJA SAMAYE PRAHLADÀYA - PADMA KULAN AJITE - MAHÀ GANIKE - PADMA RATI HÙM »

Do kết Ấn này cúng dường nên đắc được Như Lai Vô Ngại Kim Cương Giải Thoát Trí.

Tiếp kết Ấn Liên Hoa Hoa Cúng Dường Bồ Tát. Hai tay chắp Liên Hoa Hợp Chuồng, hướng lên trên như thế rải hoa. Vận tưởng từ Ấn tuôn ra mọi loại hoa màu nhiệm của cõi Trời, cúng dường khắp tất cả Như Lai Hải hội. Liên Hoa Hoa Cúng Dường Chân ngôn là:

**“ÁN – Bố sáp-bả, bố nhạ, Tam ma duệ. Bả ná-ma phộc tất nãnh, ma hạ thất-lị duệ. Bả ná-ma cự la, bát-la đẻ hạ li. Tát phộc la than sa đà dã, Hồng”**

« OM PUSPA PÙJA SAMAYE – PADMA VÀŞINI MAHÀ ‘SRÌYE - PADMA KULA PRATIHÀRE - SARVA ARTHA SÀDHAYA - HÙM »

Tiếp kết Ấn Liên Hoa Đặng Chúc Bồ Tát. Hai tay chắp Liên Hoa Hợp Chuồng, dựng thẳng Thiên Trí (2 ngón cái). Vận tưởng từ Ấn tuôn ra vô lượng ánh sáng của đèn Ma ni chiếu khắp tất cả cõi Phật. Liên Hoa Đặng Chúc Chân ngôn là:

**“ÁN – Nẽ bá, bố nhạ, Tam ma duệ. Bả ná-ma cự la Tốnna-lị, ma hạ nộ đế dã, lộ kiến Tán nhạ nǎng dã. Bả ná-ma, Tát la sa-phộc đẻ Hồng”**

« OM DÌPA PÙJA SAMAYE - PADMA KÙLA CANĐALI - MAHÀ ANUSYA ÀLOKA SAÑJANAYA PADMA SÀRASVATI - HÙM »

Do kết Ấn này tụng Chân ngôn cúng dường cho nên được 5 loại mắt Thanh Tịnh của Như Lai.

### **KIM CƯƠNG ĐỈNH DU GIÀ THIÊN THỦ THIÊN NHÃN QUÁN TỰ TẠI BỒ TÁT TU HÀNH NGHI QUÝ KINH QUYỀN THƯỢNG HẾT**